

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 37/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 7 năm 2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành
Ông Nguyễn Tiến Sửu

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2023/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị Thanh L, sinh năm 1981, (có mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1977, (vắng mặt)

Nơi ĐKKH: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 02 năm 2023 quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Kim Thị Thanh L trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Huy T, ngày 21/10/2005 cưới có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, tổ chức xong chị về làm ăn chung sống cùng gia đình anh T ngay sau đó vợ chồng ra ở riêng. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2011 anh T đi xuất khẩu lao động có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, đến năm 2016 anh về nước vợ chồng thu xếp được thời gian thì lại phát sinh mâu thuẫn anh T lại có quan hệ bất chính với người khác và đánh đập vợ con, vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Hiện anh T đang bị bắt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hiện đang bị tạm giam tại trại

tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/9/2006, Nguyễn Kim T, sinh ngày 02/3/2009, Nguyễn Trúc Mỹ K, sinh ngày 19/8/2018 hiện đang ở cùng chị. Ly hôn chị xin nuôi ba con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện chị đi làm công nhân thu nhập bình quân 8.000.000đ- 9.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Vợ chồng có 306,8m² đất tại thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, 01 ngôi nhà xây năm 2016. Ly hôn chị yêu cầu chia đôi số tài sản trên.

Ngày 05/5/2023 chị rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung chị chỉ đề nghị Tòa án giải quyết quan hệ hôn nhân và con chung.

Về tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Huy T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình giải quyết anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì hiện anh đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, anh trình bày: Anh kết hôn với chị Kim Thị Thanh L, ngày 21/10/2005 cưới có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, tổ chức xong chị L về làm ăn chung sống cùng gia đình anh ngay. Quá trình vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn lớn vợ chồng nghi ngờ nhau có quan hệ bất chính với người khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, cãi nhau, vợ chồng sống ly thân khoảng 01 năm. Hiện anh đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay chị L xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/9/2006, Nguyễn Kim T, sinh ngày 02/3/2009, Nguyễn Trúc Mỹ K, sinh ngày 19/8/2018 hiện đang ở cùng chị L. Ly hôn anh đồng ý để chị L nuôi ba con và không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có không đề nghị tòa án giải quyết.

Do anh đang bị tạm giam nên toàn bộ giấy tờ liên quan đến việc ly hôn đề nghị Tòa án tổng đạt cho bố mẹ anh nhận thay anh không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147,

Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Xử cho chị Kim Thị Thanh L và anh Nguyễn Huy T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao chị Kim Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng ba cháu Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/9/2006, Nguyễn Kim T, sinh ngày 02/3/2009, Nguyễn Trúc Mỹ K, sinh ngày 19/8/2018. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu chia tài sản chung.

4. Về tài sản riêng, công nợ, công sức: Không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Kim Thị Thanh L phải chịu theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Huy T được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Kim Thị Thanh L và anh Nguyễn Huy T là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình vợ chồng chung sống mâu thuẫn do vợ chồng nghi ngờ nhau có quan hệ bất chính với người khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Nay chị L xin ly hôn anh T đồng ý. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc chị L xin ly hôn anh T là có căn cứ phù hợp với Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/9/2006, Nguyễn Kim T, sinh ngày 02/3/2009, Nguyễn Trúc Mỹ K, sinh ngày 19/8/2018 hiện đang ở cùng chị L. Ly hôn chị L xin nuôi ba con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, anh T đồng ý. Xét việc nuôi con của các bên thấy rằng hiện anh T đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc không thể chăm sóc nuôi dưỡng các con được, nguyện vọng của cháu T, cháu T cũng xin được ở với mẹ. Do vậy để đảm bảo quyền lợi cho các con nên giao cho chị L nuôi cả ba con. Việc chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là tự nguyện phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết chị L xác định vợ chồng có 306,8m² đất tại thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, 01 ngôi nhà xây năm 2016. Ly hôn chị yêu cầu chia đôi số tài sản trên.

Ngày 05/5/2023 chị L có đơn xin rút yêu cầu về chia tài sản chung chị chỉ đề nghị Tòa án giải quyết quan hệ hôn nhân và con chung là hoàn toàn tự nguyện. Do vậy Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu chia tài sản chung.

[5] Về tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị L, anh T không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật. Đối với án phí phân chia tài sản do chị L rút yêu cầu Tòa án đình chỉ do vậy cần trả lại cho chị tiền tạm ứng án phí phân chia tài sản.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị có căn cứ, phù hợp với phần nhận định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

1. Xử cho chị Kim Thị Thanh L và anh Nguyễn Huy T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao chị Kim Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng ba cháu Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/9/2006, Nguyễn Kim T, sinh ngày 02/3/2009, Nguyễn Trúc Mỹ K, sinh ngày 19/8/2018. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L. Anh T có quyền thăm nuôi con không ai được ngăn cản.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu chia tài sản chung.

4. Về tài sản riêng, công nợ, công sức: Không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Kim Thị Thanh L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 10.300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006573 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Trả lại chị L 10.000.000đ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THA huyện Lập Thạch;
- Dương sự;
- UBND xã Liên Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ